| | |
|---|---|
| UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG<br>**BCĐ DÂN SỐ VÀ TRẺ EM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:01 /QĐ-BCĐ | *Hải Dương, ngày 08 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số và Trẻ em phường Hải Dương

## TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO DÂN SỐ VÀ TRẺ EM PHƯỜNG HẢI DƯƠNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hải Dương về việc thành lập Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Trẻ em phường Hải Dương;*

*Theo đề nghị của phòng Văn hoá - Xã hội, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Dân số và Trẻ em phường Hải Dương.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Dân số và Trẻ em phường Hải Dương".

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3**. Chánh Văn phòng HĐND & UBND; Trưởng phòng Văn hoá – Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo Dân số và Trẻ em chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND phường (B. Thuỷ);
- Các cơ quan, đơn vị thành viên BCĐ;
- Thành viên BCĐ;
- Lưu: VT, VHXH.

**TRƯỞNG BAN**

UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG T.P HẢI PHÒNG

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG**
**Nguyễn Thị Thu Thuỷ**

UBND PHƯỜNG HẢI DƯƠNG
**BCĐ DÂN SỐ VÀ TRẺ EM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# QUY CHẾ
## Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Trẻ em phường Hải Dương

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày /5/2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; chế độ làm việc; trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo Dân số và Trẻ em phường Hải Dương (gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Các phòng, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động**

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả; không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.

3. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; tuân thủ quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

4. Kết hợp giữa chỉ đạo điều hành tập trung với phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cá nhân của từng thành viên Ban Chỉ đạo.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch trong chỉ đạo, điều hành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Ban Chỉ đạo.

## Chương II
## TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

**Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tổ chức chỉ đạo, điều hành thống nhất, toàn diện công tác dân số và trẻ em trên địa bàn phường; đề xuất chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, phương hướng, giải pháp để thực hiện các vấn đề liên quan đến công tác dân số và trẻ em.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, vận động, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dân số và trẻ em đến các đơn vị, các ngành và mọi tầng lớp Nhân dân; huy động sự tham gia, phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và cá nhân trong việc thực hiện công tác dân số và trẻ em trên địa bàn phường.

3. Kịp thời phát hiện, tổng hợp, kiến nghị chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Chỉ đạo, phối hợp triển khai các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; kịp thời chỉ đạo xử lý các vụ việc liên quan đến trẻ em, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em theo quy định của pháp luật; huy động nguồn lực xã hội, sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ, chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn trên địa bàn phường.

5. Chỉ đạo xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về dân số và trẻ em; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và hoạch định chính sách.

6. Đề xuất khen thưởng; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không hiệu quả nhiệm vụ được giao trong công tác dân số và trẻ em.

**Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quy định tại Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 02/4/2026 của UBND phường về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Dân số và Trẻ em phường Hải Dương.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo, cụ thể:

a) Chỉ đạo công tác tham mưu; ký, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về công tác dân số và trẻ em theo quy định.

b) Quyết định các vấn đề chung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo, điều phối hoạt động phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện công tác dân số và trẻ em trên địa bàn phường.

c) Chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng Ban chủ trì các cuộc họp, hội nghị; chỉ đạo việc báo cáo, tổng kết công tác dân số và trẻ em theo nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

3. Quyết định thành lập các Tổ công tác liên ngành (nếu cần thiết) để xử lý các vấn đề phức tạp, liên ngành.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường hoặc Ủy ban nhân dân phường.

**Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng ban**

Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ được phân công và có trách nhiệm:

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo về triển khai thực hiện và đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách, chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình về dân số và trẻ em theo phân công.

2. Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, đoàn thể tham mưu xây dựng lồng ghép và tổ chức thực hiện các chính sách, chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch, chương trình về dân số và trẻ em theo nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

3. Tham mưu xây dựng Kế hoạch, Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo để đưa ra thảo luận, trình Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

4. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo đôn đốc các cơ quan thực hiện công tác phối hợp về dân số và trẻ em. Tham mưu tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và chủ trì các hội nghị, giao ban định kỳ, đột xuất của Ban chỉ đạo khi Trưởng ban ủy quyền.

5. Chủ trì, phối hợp với các ngành thành viên của Ban Chỉ đạo trong việc hướng dẫn, triển khai và tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và trẻ em.

6. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của các thành viên Ban Chỉ đạo để báo cáo, đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

7. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về tiến độ, chất lượng tham mưu của cơ quan thường trực và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

**Điều 6. Nhiệm vụ của phòng Văn hoá Xã hội – Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.**

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các chỉ tiêu, mục tiêu về dân số và trẻ em để đưa vào chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của phường và triển khai thực hiện khi được phê duyệt; xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chuẩn bị nội dung, điều kiện làm việc của Ban Chỉ đạo; dự thảo các văn bản báo cáo chuẩn bị cho các cuộc họp.

3. Thiết lập đầu mối điều phối liên ngành. Tiếp nhận, xử lý, phản hồi thông tin liên quan đến trẻ em bị xâm hại, nguy cơ cao theo quy định.

4. Chỉ đạo và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách về công tác dân số và bảo vệ, chăm sóc trẻ em; trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách bảo đảm phù hợp với quy định của Trung ương và thực tiễn của thành phố trong giai đoạn mới.

5. Tổng hợp, thẩm định dự toán kinh phí của các đơn vị có liên quan gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị bố trí kinh phí theo quy định.

6. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chỉ tiêu về dân số và trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

7. Tổng hợp kinh phí dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển (thuộc lĩnh vực dân số và trẻ em), gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị bố trí kinh phí theo quy định.

8. Cung cấp thông tin, tài liệu và thực hiện công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và trẻ em trên địa bàn phường.

9. Tập hợp các ý kiến, đề xuất, giải pháp, kiến nghị về công tác dân số và trẻ em, thông báo đến các thành viên Ban Chỉ đạo đưa vào kỳ họp Ban Chỉ đạo để bàn bạc thống nhất; tổng hợp báo cáo các hoạt động chỉ đạo thực hiện công tác dân số và trẻ em của Ban Chỉ đạo; báo cáo, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân số và trẻ em.

10. Phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và các hoạt động về công tác dân số và trẻ em trên địa bàn; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, bất cập, báo cáo đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo và Ủy ban nhân dân phường theo quy định.

11. Lồng ghép nội dung về dân số và trẻ em trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", phong trào xây dựng "tổ dân phố văn hóa", vận động đưa nội dung về dân số và trẻ em vào hương ước, quy ước của các tổ dân phố.

12. Phối hợp thực hiện lồng ghép tuyên truyền nội dung dân số vào sinh hoạt tại các tổ dân phố văn hóa nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững.

13. Khuyến khích các tập thể và cá nhân nghiên cứu xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học về nâng cao chất lượng dân số và bảo vệ quyền của trẻ em nhằm ứng dụng vào thực tiễn góp phần thành công chiến lược dân số; thúc đẩy hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực dân số và trẻ em.

**Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo**

1. Đề xuất xây dựng chương trình công tác và gắn các hoạt động của cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác dân số và phát triển, công tác trẻ em thuộc lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện những nội dung liên quan về dân số và phát triển, công tác trẻ em thuộc lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

3. Tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số và trẻ em tới các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị, người dân trên địa bàn phường.

4. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công phụ trách. Định kỳ báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

5. Bảo đảm chế độ cung cấp, chia sẻ dữ liệu đầy đủ, kịp thời, chính xác theo yêu cầu của cơ quan thường trực; thực hiện tổng hợp, báo cáo định kỳ kết quả triển khai công tác dân số và trẻ em của đơn vị theo quý, năm và từng giai đoạn hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

6. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị là thành viên Ban Chỉ đạo

6.1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch về công tác dân số và trẻ em có liên quan lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; tham gia kiểm tra, giám sát và thực hiện chế độ báo cáo theo phân công của Ban Chỉ đạo.

Cân đối, bố trí kinh phí cho công tác dân số, trẻ em hàng năm, 5 năm để thực hiện mục tiêu đã đề ra. Xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị từ ngân sách địa phương cho lĩnh vực dân số, trẻ em.

Tham mưu bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên phục vụ công tác dân số, trẻ em và kinh phí đảm bảo thực hiện các chương trình, kế hoạch về dân số, sức khoẻ sinh sản, trẻ em sau khi được phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

6.2. Văn phòng HĐND và UBND phường

Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo về công tác giáo dục pháp luật, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của phường trong lĩnh vực Dân số, trẻ em. Tham mưu tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý cho nhân dân về những vấn đề liên quan đến chính sách dân số, trẻ em.

Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các nội dung liên quan về công tác dân số, trẻ em trên Cổng thông tin điện tử của phường.

6.3. Công an phường

- Thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin, tin báo, tố giác tội phạm liên quan đến trẻ em bị xâm hại hoặc vi phạm pháp luật. Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em bị xâm hại; phòng ngừa tái phạm, quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng trong quản lý dân cư, hộ tịch, cư trú; cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý dân số, bảo vệ và

chăm sóc trẻ em; phối hợp xử lý thông tin trên môi trường mạng liên quan đến trẻ em theo quy định của pháp luật.

- Tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em và công tác dân số.

6.4. Ban Chỉ huy quân sự phường

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và trẻ em trong lực lượng vũ trang phường; tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em; phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn cho trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

6.5. Trạm Y tế phường

Tham mưu Phó Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về công tác dân số và trẻ em; thực hiện tốt công tác tham mưu, tổng hợp, báo cáo, đánh giá kết quả công tác dân số và trẻ em, chuẩn bị nội dung và tài liệu phục vụ các cuộc họp, hội nghị tổng kết do Ban Chỉ đạo tổ chức.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng, Phó trưởng BCĐ phân công.

6.6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

Có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các nội dung liên quan về công tác dân số, trẻ em trên Đài truyền thanh phường, các nền tảng số như: https://www.facebook.com/Phuonghaiduong2025, zalo OA,…

6.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách dân số; hướng dẫn cộng đồng thực hiện tốt nội dung xây dựng gia đình văn hoá, các nội dung về chính sách dân số và trẻ em theo quy ước, hương ước của tổ dân phố. Thực hiện tốt cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phát động, tham gia giám sát việc thực hiện công tác dân số và trẻ em theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

## Chương III
## CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

### Điều 8. Chế độ làm việc

1. Chế độ làm việc

- Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự phân công và chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo; đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân phường; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của phòng Văn hoá – Xã hội trong

chỉ đạo, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo và phân công thực hiện nhiệm vụ tại Quy chế này.

- Khi có sự thay đổi về nhân sự là thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan chủ quản (các cơ quan, đơn vị) có trách nhiệm cử người thay thế bằng văn bản gửi về cơ quan thường trực (phòng Văn hoá – Xã hội) để báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và duy trì các hoạt động phối hợp.

2. Chế độ kiểm tra, giám sát

- Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban điều hành, phân công thành viên Ban Chỉ đạo để triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch phối hợp về công tác dân số theo kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

- Các thành viên có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân số và phát triển theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo, của lĩnh vực ngành trên địa bàn được phân công phụ trách.

3. Chế độ thông tin, báo cáo, hội họp

- Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công về Ban Chỉ đạo (qua cơ quan thường trực) để tổng hợp, báo cáo trước các phiên họp của Ban Chỉ đạo và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện 6 tháng, phương hướng thời gian tiếp theo.

- Định kỳ 6 tháng, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và kế hoạch công tác thời gian tiếp theo của Ban Chỉ đạo gửi các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định.

- Ban Chỉ đạo tổ chức họp định kỳ 02 lần/năm (6 tháng đầu năm và cuối năm). Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập họp đột xuất; đồng thời áp dụng hình thức họp trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả điều hành.

**Điều 9. Mối quan hệ công tác**

1. Ban Chỉ đạo chịu sự chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan trực thuộc Sở Y tế.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp, thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai nhiệm vụ. Đồng thời, chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại, bạo lực, tai nạn, thương tích hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

**Điều 10. Kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo**

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí theo quy định của phường và cấp từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hàng năm giao cho cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo dự toán, quản lý và thanh quyết toán theo chế độ hiện hành.

## Chương IV
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 11.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể; các đơn vị liên quan và các thành viên Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này. Cơ quan thường trực có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế.

**Điều 12.** Các thành viên của Ban Chỉ đạo căn cứ Quy chế này để tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề, vướng mắc phát sinh, thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp báo cáo Trưởng ban xem xét, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế./.